

# PHƯƠNG PHÁP KHẢO SÁT NHANH LƯỢNG GIÁ CÓ SỰ THAM GIA (PPKS-LGTG hoặc PRA – Participatory Rapid Assessment)

Nguyễn Ngọc Lâm(\*)

Hiện nay, phương pháp khảo sát nhanh (hoặc lượng giá) có sự tham gia của người dân được các tổ chức xã hội quốc tế ứng dụng nhiều trong các dự án phát triển xã hội tại các cộng đồng nghèo và đã chứng minh được hiệu quả của nó. Nay tôi xin chia sẻ với các đồng nghiệp về những kinh nghiệm sử dụng phương pháp này qua những lần đi lượng giá một số dự án phát triển cộng đồng trong thời gian qua.

## 1. Ứng dụng của phương pháp :

1. Khảo sát nhu cầu của cộng đồng nghèo để lên kế hoạch hành động.

2. Lượng giá dự án có sự tham gia của người dân.

Lượng giá có sự tham gia của các đối tượng thụ hưởng trong dự án nhằm vào hai mục đích:

1. Công cụ quản lý nhằm phát huy khả năng cho người dân nâng cao hiệu suất và hiệu quả. Đây là một tiến trình tương tác giữa người dân được nâng cao kiến thức và hiểu biết về những vấn đề khác nhau liên quan và ảnh hưởng đến cuộc sống của chính họ và nhờ đó họ

được nâng cao sự kiểm soát của họ trên tiến trình phát triển của dự án.

2. Tiến trình trong một hệ thống cho phép những người thụ hưởng liên tục đánh giá tiến độ của chính họ và tự lượng giá định kỳ để học tập những thất bại trong quá khứ.

## 2. Sự tham gia.

Thông thường, lượng giá truyền thống được khởi xướng từ bên trên, thực hiện cho người dân và các kết quả được các viên chức trí thức cấp cao sử dụng trong khi PPKS-LGTG thuộc về người dân mà dự án được xây dựng để giúp họ. Sự tham gia không phải là một tiến trình tự nhiên mà là một tiến trình học hỏi kinh nghiệm, tương tác lẫn nhau để cùng nhau thay đổi. Chúng ta phải học các phương pháp có sự tham gia để phát triển. Các phương pháp này vận dụng sự tham gia tích cực của mọi người liên quan, tạo bầu không khí nhiệt tình, thân thiện, thoải mái, dân chủ và cộng tác. Vì vậy mà PPKS-LGTG là một thành tố trong toàn bộ cách tiếp cận phát triển có sự tham gia :

- Năng động nhóm và phong cách lãnh đạo dân chủ
- Lập bản đồ cộng đồng
- Lập bảng ma trận về tài nguyên cộng đồng

---

(\*) Thạc sĩ, Trưởng Khoa Xã hội học, Đại học Mở bán công TP.HCM.

- Trò chơi giáo dục và sắm vai nhóm

Mọi hoạt động của phương pháp đều dựa trên sinh hoạt nhóm nhỏ.

### 3. Sinh hoạt nhóm nhỏ

Sinh hoạt nhóm dễ gây sợ hãi cho người nhút nhát, khó lấy ý kiến chung, làm giảm tính tự nhiên của người tham dự. Tuy nhiên, các nhóm nhỏ đồng nhất dễ tạo sự tin cậy và quan tâm lẫn nhau để hỗ trợ và hợp tác tốt với nhau hơn, ít ra vào lúc ban đầu. Điều quan trọng là tác viên hiểu tâm lý nhóm và có kỹ năng tạo thuận lợi để phát huy tối đa tác động của nhóm và thúc đẩy sự tham gia vì :

- Cung cấp và chia sẻ thông tin đơn giản, dễ hiểu, những thông tin chuyên ngành khó hiểu đối với người dân ít học, vì thế cần sử dụng các biểu đồ, mô hình, con số và bảng vẽ đơn giản.

- Tạo thuận lợi tiếp cận thông tin nhiều hơn.

- Tham gia là con đường dẫn đến hành động tập thể.

Mức độ và hiệu quả của sự tham gia của người dân tùy thuộc phần lớn vào cá nhân người tổ chức nhóm, lãnh đạo, giáo viên, tác viên. Không phải ai cũng có cá tính thích hợp để làm việc với người dân theo phương pháp có sự tham gia và không phải ai cũng có thể học các kỹ năng tạo thuận lợi cho sự tham gia. Cần chọn lựa cẩn thận và đào tạo hiệu quả cả hai đều cần thiết cho sự tham gia của người dân trở thành hiện thực trong phát triển. Vậy PRA là gì ?

### 4. PRA là gì ?

□ PRA là quá trình liên tục, là phương pháp khuyến khích, lôi cuốn người dân trong cộng đồng cùng tham gia chia sẻ, thảo luận và phân tích kiến thức của họ về đời sống và điều kiện thực tế

của họ để họ lập kế hoạch hành động và thực hiện.

□ PRA là một cách làm việc mới, sẽ khắc phục được cách làm việc cũ đồng thời cách làm này không những được dùng trong quá trình thu thập, xử lý thông tin mà được thực hiện xuyên suốt dự án hay chương trình.

□ PRA giúp cho tác viên cộng đồng hay cán bộ dự án :

- Học hỏi từ người dân, cùng làm việc với dân.

- Thúc đẩy để giúp người dân địa phương tự phân tích, lập kế hoạch và thực hiện.

### 5. Các đặc điểm của PRA

- PRA phải được xem như một quá trình học hỏi được xây dựng dựa trên kiến thức và năng lực vốn có của người dân về xác định vấn đề, ra quyết định, huy động nguồn lực, tổ chức thực hiện... để cùng phát triển cộng đồng của chính họ.

- PRA phải được xem như một quá trình thu hút sự tham gia của người dân và kỹ năng thúc đẩy và tạo điều kiện của tác viên cộng đồng.

- PRA phải được xem như một quá trình tạo điều kiện cho người dân tham gia tự nguyện, sáng tạo vào mọi quá trình xác định vấn đề, xác định mục tiêu, ra quyết định, thực hiện, giám sát và đánh giá, tập trung vào phát triển cộng đồng một cách bền vững thông qua sự nỗ lực của chính cộng đồng.

- PRA phải được xem như một quá trình luôn đề cao thái độ học hỏi, chia sẻ, trao đổi và thúc đẩy của tác viên cộng đồng.

### 6. Lúc nào thực hiện PRA ?

PRA cần được thực hiện vì là một quá trình liên tục cho nên sử dụng PRA ở mọi giai đoạn... khi chúng ta mong muốn

học tập, khi chúng ta nghĩ rằng một vài hoạt động nào đó cần phải làm, khi có một nhu cầu nào đó cần phải tiến hành phân tích... Tóm lại PRA cần dùng cho nhiều lãnh vực có cùng điểm xuất phát từ người dân, lấy dân làm gốc, lấy cộng đồng làm cơ sở. PRA có thể được áp dụng cho tất cả các lãnh vực liên quan đến phát triển cộng đồng như : trồng trọt, chăn nuôi, tín dụng, giáo dục, giới, kế hoạch hóa gia đình...

### 7. Những ưu điểm của PRA

- Các kỹ thuật ứng dụng có thể thích ứng cho nhiều tình huống cần đánh giá khác nhau. Chính các đối tượng thụ hưởng dự án quyết định cách thức để lượng giá các hoạt động mà có tham gia hoặc chưa tham gia và chính các kỹ thuật này đóng góp to lớn đối với ý thức quyền sở hữu dự án cũng như sự gia tăng những khả năng chống đỡ và duy trì.

- Người dân cảm thấy thoải mái nói chuyện tự nhiên với tác viên hướng dẫn lượng giá. Chính người dân là chuyên gia lượng giá, còn tác viên hướng dẫn chỉ đóng vai trò xúc tác và tạo thuận lợi cho sự tham gia tích cực.

- PRA làm thay đổi thái độ và phương pháp luận về đánh giá và phát triển cộng đồng trước đây.

- PRA tạo một quá trình cùng nhau học hỏi của cả hai phía : người dân và tác viên cộng đồng.

- PRA làm nổi bật những dữ kiện về chất cũng như về lượng.

- PRA giúp mỗi nhóm sống trong cộng đồng đề ra các giải pháp phù hợp với chính khả năng và tài nguyên của họ để họ có thể thực hiện và đạt được lợi ích.

- Thông qua PRA, mỗi thành viên trong cộng đồng nhận thấy tiếng nói của chính mình được lắng nghe, được ghi nhận để cùng thúc đẩy sự đóng góp chung.

- Thông qua PRA, mỗi thành viên trong cộng đồng và tác viên cộng đồng đều được thử thách để cùng phát triển.

- Những người nghèo, người bị thiệt thòi ít được học hành trong cộng đồng được thu hút một cách tích cực tham gia vào việc lập kế hoạch, thực hiện, giám sát và đánh giá – tạo ra sự công bằng, dân chủ trong việc tham gia lấy quyết định và phát triển cộng đồng.

### 8. Các công cụ của PRA

1. Công cụ PRA là cách làm hay kỹ năng sử dụng các kỹ thuật khác nhau nhằm thu hút người dân vào quá trình đánh giá, phân tích vấn đề và lập kế hoạch hành động trong phát triển cộng đồng.

2. Có thể nêu một số kỹ thuật được ứng dụng khi thực hiện PRA :

- Để phân tích các vấn đề theo không gian : xây dựng sa bàn, vẽ sơ đồ cộng đồng, khảo sát tuyến (đi xuyên ngang cộng đồng).

- Để phân tích các vấn đề theo thời gian : lập các biểu đồ hướng thời gian( biểu đồ tròn, biểu đồ cột...), lịch mùa vụ, lập bản lược sử của cộng đồng...

- Để phân tích cơ cấu : bảng biểu, biểu đồ cơ cấu...

- Để phân tích ảnh hưởng, mối quan hệ trong cộng đồng, trong tổ chức: biểu đồ hình cây, biểu đồ quan hệ, sơ đồ Venn,...

- Để phân tích và quyết định: thảo luận nhóm.

### 9. Một số nguyên tắc khi sử dụng công cụ PRA

Vai trò của tác viên cộng đồng khi sử dụng PRA là thực hiện chức năng thúc đẩy và tạo điều kiện nâng cao năng lực

cho người dân địa phương trong thu thập thông tin, phân tích vấn đề, lập kế hoạch và thực hiện kế hoạch. Vì vậy tác viên cần hiểu rõ và thấm nhuần các nguyên tắc sau đây khi sử dụng công cụ PRA:

1. Học hỏi trực tiếp từ người dân địa phương về kiến thức, kinh nghiệm, điều kiện sống và lao động của họ.

2. Học hỏi nhanh và tích cực bằng sự khám phá, sử dụng mềm dẻo các kỹ thuật PRA, tạo cơ hội tham gia, tạo mối quan hệ tương tác và kiểm tra chéo.

3. Loại bỏ thành kiến bằng sự lắng nghe chứ không giảng dạy, bằng sự thăm dò thay cho sự bắt cần, quan tâm đến người nghèo, người bị thiệt thòi, phụ nữ và học hỏi từ họ về những quan tâm và ưu tiên.

4. Sử dụng tối ưu các kỹ thuật và công cụ tức là phải cân nhắc giữa số lượng, sự hợp lý, sự chính xác và thời gian.

5. Sử dụng phép kiểm tra chéo các thông tin.

6. Luôn tìm kiếm mọi mặt từ người dân, nghĩa là tìm tòi, học hỏi từ những điểm không hợp lý, những người không ủng hộ, những người đứng ngoài cuộc ...ở mọi tình huống.

7. Hãy để cho dân tự làm, nghĩa là tạo điều kiện cho người dân tự điều tra, tự đánh giá, tự phân tích, trình bày và học hỏi từ đó họ tự đưa ra kết quả và là chủ sở hữu của các kết quả đó, Vai trò của tác viên chỉ là hướng dẫn người dân cách làm, thúc đẩy và tạo điều kiện cho họ tự làm, tự phân tích...

8. Hãy luôn tự vấn mình, nghĩa là tác viên cộng đồng hãy luôn tự kiểm tra mình và tự phê bình về thái độ, phong cách, cách ứng xử khi cùng làm việc với người dân.

9. Hãy chịu trách nhiệm cá nhân, nghĩa là mỗi tác viên cộng đồng phải tự chịu trách nhiệm với chính công việc của mình làm, không đổ lỗi cho người khác.

10. Cùng chia sẻ, nghĩa là tạo cơ hội cùng làm việc, cùng chung sống, chia sẻ suy nghĩ, tình cảm, tâm tư giữa người dân với nhau, giữa người dân với tác viên cộng đồng.

11. Sử dụng các công cụ PRA một cách mềm dẻo, linh hoạt và sáng tạo, nghĩa là không lựa chọn, sử dụng một cách máy móc tùy theo bối cảnh, điều kiện, đặc tính con người của địa phương.

## **10. Một số kỹ thuật cơ bản trước khi sử dụng công cụ PRA**

1. Thu thập tài liệu có sẵn:

- Nguồn cung cấp: Cơ quan chính quyền, các cơ quan liên quan, các tổ chức, đoàn thể...

- Cách thu thập : liệt kê các thông tin cần thu thập, hệ thống hóa nội dung, địa điểm thu thập, các cơ quan cung cấp thông tin, tiến hành thu thập bằng ghi chép, sao chụp, kiểm tra tính thực tiễn của thông tin thông qua kiểm tra chéo và quan sát trực tiếp.

2. Tạo lập mối quan hệ:

- Gặp lãnh đạo địa phương để trình bày và hợp tác trong công việc.

- Gặp gỡ và làm việc với người dân có khả năng tiếp cận nhanh và không có mặc cảm với người ngoài cộng đồng.

- Giải thích rõ cho người dân biết lý do và công việc mà nhóm thực hiện PRA sẽ cùng làm việc với họ.

- Hãy chứng tỏ sự chân thành của mình.

- Hãy chọn địa điểm và thời gian thích hợp mà người dân có thể làm việc với đoàn thuận tiện.

- Thống nhất chương trình hành động.

## 11. Giới thiệu và hướng dẫn một số kỹ thuật trong phương pháp PRA

**Kỹ thuật 1:** Vẽ hình, biểu tượng về cộng đồng của họ (nếu là khảo sát nhu cầu) hoặc biểu tượng của dự án mà họ đã tham gia (nếu lượng giá dự án)

### Mục tiêu :

- Giúp cho chúng ta hình dung được cảm nghĩ ban đầu, cách nhìn tổng quát của người dân về cộng đồng hoặc về dự án mà họ đã gắn bó.

- Tạo bầu không khí thân thiện giữa tác viên và người dân, giữa người dân với nhau.

**Thường được gọi là kỹ thuật làm quen.**

Kỹ thuật này dựa trên hình vẽ: ai cũng có thể vẽ dù là người bần cùng nhất hoặc thất học, hình vẽ sẽ đóng vai trò điểm tựa để giúp con người bộc lộ được những điều mình muốn nói.

Các bước thực hiện như sau :

- Thành lập nhóm người dân từ 5 -7 người (cùng giới tính thì tốt hơn vì nếu có nam lẫn nữ thì nữ thường lệ thuộc vào ý kiến của nam)

- Phát cho mỗi người một tờ giấy trắng A4, một cây bút mực.

- Giải thích thật rõ mục đích, ý nghĩa của công việc.

- Khuyến khích người dân vẽ theo suy nghĩ của họ về cộng đồng (hoặc dự án) mà họ đang sống hoặc đã tham gia dự án, ban đầu họ nói họ không biết vẽ, nhưng nếu chúng ta biết kiên nhẫn khích lệ họ thì chúng ta sẽ có những bức hình rất đẹp và sinh động.

- Những bức hình sẽ được dán lên vách (bằng băng keo dán) trong phòng họp và lần lượt mỗi tác giả bức hình sẽ đứng lên giải thích ý nghĩa của biểu tượng và những chi tiết liên quan đến cuộc sống cộng đồng của họ hoặc liên quan đến dự án trong thời gian qua..

## Kỹ thuật 2: Vẽ sơ đồ cộng đồng

### Mục tiêu:

- Là một kỹ thuật quan trọng, nếu là khảo sát cộng đồng nhằm đánh giá, phân tích tình hình chung của cộng đồng (những vấn đề khó khăn, nhu cầu của người dân, tài nguyên, hạ tầng cơ sở, mùa màng, thời tiết...), nếu là lượng giá dự án thì nhằm phân tích các hoạt động của dự án trên địa bàn, nơi phát triển tốt các hoạt động, nơi làm chưa tốt, lý do, tìm các yếu tố tác động.

- Người dân được hướng dẫn để họ thảo luận, phân tích trên cơ sở đó để đề ra các giải pháp trong tương lai hay những chướng ngại cần thiết cho các hoạt động của dự án trong giai đoạn sau hoặc cho dự án tương tự.

### Các bước thực hiện:

1. Thành lập nhóm người dân cả nam và nữ từ 5 đến 7 người.

2. Các vật liệu văn phòng phẩm (giấy khổ lớn, bút lông màu, băng keo dán).

3. Tác viên giải thích rõ mục đích ý nghĩa và tiến hành theo các bước như sau:

- Đề nghị nhóm phác họa sơ đồ lên mặt đất (nếu không có giấy khổ lớn) hoặc trên tờ giấy khổ lớn.

- Hỏi người dân giải thích ý nghĩa của những gì họ vẽ và tạo điều kiện để thúc đẩy họ tham gia trao đổi, tranh luận trong quá trình vẽ sơ đồ.

- Thảo luận: khó khăn, cơ hội, thuận lợi, giải pháp.

- Thời gian cần thiết: 120 phút.

- Vai trò của tác viên: hỏi, khuyến khích, tạo thuận lợi cho nhóm trao đổi và tự làm..

### Kỹ thuật 3: Phân loại, cho điểm xếp hạng

#### Mục tiêu:

● Phân loại, cho điểm xếp hạng là một kỹ thuật trong PRA để người dân đánh giá, xác định mức độ cần thiết, sự ưa thích và ưu tiên của chính họ trong hoạt động phát triển cộng đồng hoặc mức độ hiệu quả của từng hoạt động của dự án trong thời gian qua mà họ đã tham gia hay biết đến.

● Bằng kết quả phân loại, xếp hạng và cho điểm, người dân có thể lấy đó làm căn cứ để xây dựng các hoạt động phù hợp với điều kiện và mong muốn của chính họ hoặc để rút ra những khía cạnh thành công, thất bại, những bài học kinh nghiệm cho dự án.

Một số nguyên tắc trong việc thực

thi kỹ thuật này :

- Đảm bảo tính thực tế của cộng đồng và sự hiểu biết của chính cộng đồng đó.
- Nhiều đối tượng tham gia: cá nhân – nhóm sở thích – nhóm nam – nhóm nữ.

Các đối tượng phân loại, cho điểm xếp hạng :

Nếu nhằm để xây dựng dự án :

- Cây trồng
- Vật nuôi
- Hoạt động tín dụng
- Các vấn đề của sức khỏe
- Các nhu cầu

Đây là ví dụ sau khi một nhóm người dân trong cộng đồng nêu những khó khăn và xếp ưu tiên, chúng ta có thể thảo luận về phương cách giải quyết vấn đề:

TT ưu tiên	KHÓ KHĂN	TÌNH TRẠNG TRONG CỘNG ĐỒNG	CÁCH GIẢI QUYẾT
01	Vốn để mua máy bơm nước	Cánh đồng lúa chỉ làm một vụ ( 6 tháng mùa mưa ). Tìm nguồn nước. Thiếu nước để tưới vụ 2 ( mùa nắng )	- Xây dựng nhóm thí điểm đào giếng ở khu vực ruộng lúa để tìm nguồn nước. - Hỗ trợ tín dụng vay vốn cho nhóm thí điểm để mua máy bơm và hệ thống dây dẫn để tưới tiêu. - Bồi dưỡng kỹ thuật quản lý, sử dụng, bảo trì máy bơm cho nhóm.
02	Vốn để mua giống cây trồng, hạt giống	- Thiếu vốn. - Chất lượng giống xấu : lúa ,đậu,bắp. - Đất vườn quanh nhà còn nhiều chỗ trống. - Các loại cây trồng vườn hiệu quả thấp ( chuối, mít, rau xanh )	- Xây dựng nhóm tín dụng vay vốn để mua giống. - Quy hoạch cải tạo vườn tạp. - Xây dựng vườn rau xanh gia đình.
03	Kỹ thuật trồng trọt	- Đất thoái hóa, bạc màu, nghèo dinh dưỡng. - Hệ thống trồng xen và luân canh còn yếu. - Thiếu kỹ thuật bón phân và sử dụng thuốc trừ sâu	- Xây dựng công thức phân bón cho cơ cấu cây trồng. - Xây dựng một số lô thí điểm để tìm giống mới, tốt, phù hợp. - Xây dựng mô hình trồng xen và luân canh. - Tập huấn kỹ thuật khuyến nông. - Tham quan mô hình vườn.
04	- Sức khỏe - Nước sinh hoạt	- Bệnh tật nơi trẻ em còn nhiều. - Mùa mưa nước giếng đục. - Mùa nắng thiếu nước.	- Tập huấn về sản sóc sức khỏe ban đầu - Xây dựng chương trình uống nước đun sôi. - Xây dựng chương trình bảo vệ nguồn nước giếng ( bảo vệ miệng, thân, nắp đáy giếng ).
05	Tìm việc làm cho phụ nữ khi rảnh	- Nhiều phụ nữ nhàn rỗi - Chăn nuôi gà còn kém hiệu quả	- Xây dựng ý thức chăm sóc gia đình, tổ chức chăn nuôi gà, bò, lập vườn rau xanh ( nhóm ).
06	Giáo dục	- Một số còn mù chữ - Một số thanh niên học xóa mù chữ tập 2 bỏ dở vì sinh kế.	Thành lập nhóm dạy xóa mù chữ.

Nếu nhằm lượng giá dự án :

- Các hoạt động của dự án
- Các nhu cầu
- Các mục tiêu đạt được và chưa đạt
- Những thay đổi, tác động ở cấp độ cá nhân, nhóm, cộng đồng.
- Các nguyên nhân thành công và thất bại.

**Cách thực hiện :**

Sử dụng phương pháp ô vuông, còn được gọi là phương pháp ma trận. Thiết lập một bảng ô vuông :

- Các ô vuông trên cùng hàng ngang của bảng để liệt kê các đối tượng cần phân loại, và cho điểm xếp hạng.

- Các ô vuông bên trái hàng dọc của bảng để liệt kê các tiêu chuẩn phân loại (trừ ô đầu tiên góc trên cùng bên trái)

- Các ô tạo nên bởi đường kẻ dọc và ngang (ô vuông nhỏ) dùng để cho điểm.

- Các ô cuối hàng ngang dùng để đánh giá, lựa chọn các tiêu chí khác ví dụ lựa chọn ưu tiên.

Cách làm này giúp cho người dân cùng bàn bạc, trao đổi, tranh luận về những lý do vì sao mà họ lại quyết định phân loại, cho điểm cho từng đối tượng.

Bảng: Ví dụ về phân loại xếp hạng và cho điểm về loại hình đầu tư vốn vay quỹ tín dụng/tiết kiệm của người nghèo thôn Cây vải ngoại thành Thái Nguyên.

**Cách thực hiện :**

- Thành lập nhóm nam giới, nữ giới hay hỗn hợp từ 6- 7 người, họ là những người hiểu rõ vấn đề và tình hình của cộng đồng hay của dự án.

- Chọn địa điểm thích hợp và chuẩn bị văn phòng phẩm.

- Nêu rõ mục đích của cuộc họp.

- Hướng dẫn người dân về các đối tượng cần đánh giá.

- Đề nghị người dân liệt kê các ngành nghề, công việc hay các hoạt động của dự án chủ yếu hiện có.

- Thảo luận nhanh với họ về tiêu chuẩn đánh giá dựa vào nhận thức của họ (không nên gợi ý)

- Viết từng tiêu chí đánh giá ở bên ô trái hàng dọc trên tờ giấy khổ lớn – nên viết theo chiều thuận (viết tiêu chí nào đánh giá, cho điểm tiêu chí đó)

- Giải thích cho người dân cách cho điểm. Tốt nhất cho điểm 1, 2, 3 ( tốt, vừa, kém hoặc ngược lại, tùy theo tình hình, nhưng phải thống nhất trong quá trình cho điểm về các loại khác).

- Tác viên hướng dẫn sẽ sử dụng câu hỏi “ vì sao?” sau khi có kết quả cho điểm, người dân trả lời và tác viên ghi ý kiến của họ vào tờ giấy.

- Tác viên cộng lại các số điểm để có tổng số theo từng loại để xếp ưu tiên.

- Cho điểm là một loại công cụ khuyến khích người dân tham gia tranh luận và giải thích câu hỏi vì sao. Cho nên cần tạo cho họ phân tích và lý giải rõ ràng.

Đây là kết quả đánh giá của một nhóm thực hiện dự án phát triển tại Xã Thanh Sơn, Đồng Nai, nhóm gồm 5 người, mỗi người đánh giá bằng cách cho điểm (tốt: 3, trung bình: 2, yếu: 1) theo từng hoạt động và từng tiêu chuẩn đánh giá dự án:

TT	Hoạt động Tiêu chuẩn đánh giá	Xóa mù chữ	Tập huấn	Tín dụng Tiết kiệm	Vệ sinh và bảo vệ môi trường	Sinh hoạt thanh niên, văn nghệ thể thao	Cộng
01	Tạo sự biến chuyển nơi người dân	15	12	14	11	10	62/75
02	Hiệu quả lâu dài	12	09	11	10	11	54/75
03	Phù hợp với khả năng của cộng đồng	13	12	14	11	13	63/75
<b>04</b>	<b>Có sự tham gia</b>	<b>15</b>	<b>14</b>	<b>15</b>	<b>10</b>	<b>11</b>	<b>65/75</b>
05	Tổ chức và điều hành	10	11	10	10	08	49/75
06	<b>Ít tốn kém</b>	15	15	15	15	14	<b>74/75</b>
07	Giải quyết kịp thời	15	11	12	11	12	61/75
08	Thông tin giữa các bên	10	10	10	09	11	50/75
	Cộng :	<b>105/120</b>	94/120	<b>101/120</b>	97/120		

(Nguồn: Nguyễn Ngọc Lâm, Lượng giá dự án tại Ấp 5, Xã Thanh Sơn, huyện Định Quán, Đồng Nai, 2000)

Kết quả này cho chúng ta thấy các hoạt động Xóa mù chữ (105 điểm) và Tín dụng tiết kiệm (101 điểm) được đánh giá là tốt nhất và các tiêu chuẩn được xem là đạt tốt nhất là “ít tốn kém” (74 điểm) và “có sự tham gia” (65 điểm).

#### Kỹ thuật 4: Sơ đồ Venn

##### Mục tiêu:

Tạo điều kiện thuận lợi cho người dân thảo luận về tầm quan trọng và mối quan hệ hữu cơ giữa các tổ chức cộng đồng với người dân tại cộng đồng ấy trong các hoạt động của cộng đồng hoặc của dự án (trước khi có dự án và sau khi có dự án).

Thông qua đó để có thể phát hiện những thay đổi cần thiết nhằm làm cho các tổ chức của cộng đồng hoạt động hiệu quả hơn trong quá trình phát triển của cộng đồng.

##### Các bước thực hiện:

- Tác viên hướng dẫn chuẩn bị kẻ trước trên giấy bìa cứng tên của các tổ chức đoàn thể đang có trong cộng đồng (theo hình vòng tròn).

- Thành lập nhóm từ 5 – 7 người bao gồm nhiều thành phần đại diện người dân.

- Nêu rõ mục đích của buổi họp.

- Giao cho nhóm các bìa cứng mang tên các tổ chức trong cộng đồng, riêng bìa ghi “DÂN” hoặc “DỰ ÁN” được đặt trung tâm của mặt bàn.

- Đề nghị người dân thảo luận chức năng nhiệm vụ của từng tổ chức theo cách hiểu của họ.

- Họ sắp xếp các vòng tròn mang từng tên tổ chức đoàn thể trong cộng đồng theo cách quan trọng hơn (tham gia dự án hoặc đóng góp tích cực cho nền an sinh cộng đồng) thì gần hình ở vị trí trung tâm là “DÂN” hoặc “DỰ ÁN”.

- Nhóm sẽ cùng nhau điều chỉnh vị trí của từng hình so với hình vị trí trung tâm và tác viên đánh giá luôn đặt câu hỏi “vì sao?”.

## 12. Một số vấn đề cần lưu ý khi thực hiện PRA

1. Không nên tạo một bầu không khí trịnh trọng. Bầu không khí không chính quy, thân thiện sẽ giúp mọi người cởi mở hơn, an toàn hơn, nhất là đối với người dân nghèo.

2. Cách thể hiện của người hướng dẫn cần đơn giản và ngắn gọn, thái độ thân thiện, hòa đồng và linh hoạt. Người dân rất mến khách, bạn càng tự nhiên và thân thiện thì họ càng cộng tác thêm tích cực. Hiệu quả thảo luận nhóm tùy vào sự khéo léo và linh hoạt của người hướng dẫn lượng giá.

3. Cần giải thích rõ mục đích và phương pháp PRA cho những vị lãnh đạo địa phương, đưa ra những tiêu chuẩn các thành phần người dân để lập nhóm (tuổi, giới tính, lãnh vực hoạt động...) để tránh việc địa phương có xu hướng chọn những người dân mạnh dạn ăn nói, có hiểu biết hoặc sẽ nói theo chiều hướng mong muốn của các vị lãnh đạo địa phương (có trường hợp địa phương họp dân trước và căn dặn nên nói và không nên nói điều gì).

4. Khó mà thực hiện PRA một cách hiệu quả nếu không có sự hợp tác của các vị lãnh đạo địa phương. Chúng ta cần sự thông hiểu, sự chấp nhận và sự hỗ trợ của họ.

5. Nên chọn thời gian phù hợp vì người dân nghèo ít có thời gian quan tâm đến hoặc tham gia vào các hoạt động cộng đồng.

6. Khi họp nhóm người dân, nhưng người lãnh đạo địa phương không nên có mặt vì sự có mặt của họ làm giới hạn sự trao đổi ý kiến trung thực hoặc họ có ý kiến theo một chiều để làm vừa lòng những người lãnh đạo địa phương.

7. Cần chú ý đến những người nhút nhát, khuyến khích họ tham gia ý kiến, nếu không họ sẽ bị những người mạnh dạn hơn lấn át và dành hết quyền nói. Nếu chúng ta chỉ nghe những người này, vô tình chúng ta làm gia tăng quyền lấn áp của họ.

8. Nhóm các cán bộ đoàn thể hoặc chính quyền địa phương có tham gia các hoạt

động trong dự án được họp và lấy ý kiến riêng vì người dân “muốn” và chính quyền địa phương “muốn” có thể hoàn toàn khác nhau.

9. Người hướng dẫn thảo luận không nên là người của cơ quan chủ quản dự án để tránh áp lực của “ông chủ, bà chủ”.

10. Đừng bao giờ nói với người dân là chúng ta phải làm lượng giá như thế là để báo cáo cho tổ chức tài trợ nước ngoài.

11. Phải xem lượng giá có sự tham gia là một tiến trình xuyên suốt trong quá trình thực hiện dự án, đó là một tiến trình học hỏi kinh nghiệm cho các bên đối tác của dự án chứ không phải là một sự kiện, xảy ra rồi chấm dứt.

12. Việc ghi chép ý kiến của người dân nên được thực hiện công khai : người hướng dẫn lượng giá ghi ngắn gọn ý kiến của người dân trực tiếp lên trên tờ giấy khổ lớn, động tác này giúp người dân có thể kiểm tra lại ý kiến của họ và nhất là họ cảm thấy thích thú khi ý kiến của họ được ghi nhận.

13. Vấn đề khó khăn là làm sao dung hòa được 3 yếu tố: thời gian thực hiện lượng giá, chất lượng và tính bao quát của thông tin.

### 13. Các mặt giới hạn của phương pháp này:

Số lượng các đối tượng tham gia lượng giá ít hơn hoặc không được lựa chọn theo tính chất đại diện các tầng lớp khác nhau trong cộng đồng so với số tham gia khi sử dụng phương pháp lượng giá cổ điển (phỏng vấn cá nhân).

Các cán bộ lãnh đạo địa phương có ảnh hưởng nhiều đến cách chọn người dân tham gia lượng giá cũng như đến ý kiến của người dân chỉ vì họ mong muốn giúp tạo thuận lợi cho buổi lượng giá mà thôi nên có khuynh hướng chọn những người có trình độ và có khả năng trả lời. Cách khắc phục là thảo luận chi tiết với họ là chúng ta sẽ làm gì, làm như thế nào, và nêu rõ tiêu chuẩn chọn người dân tham gia và tại sao phải có những tiêu chuẩn đó.

**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Bùi Ngọc Quang, Participatory poverty assessment (PPA), guidelines for implementation on the ground, 8/1998.
2. Nguyễn Ngọc Lâm, Lượng giá Dự án Xóa Mù chữ và Bảo vệ Môi trường tại Ấp 5, Xã Thanh Sơn, Huyện Định Quánh, Đồng Nai, 2000.

Các tiêu chí đánh giá	Loại hình đầu tư					
	Nuôi gà	Nuôi lợn	Nuôi cá	Ve chai	Mía đá	Đan lát
Có thu nhập đều đặn và tương đối	7	6	8	5	8	9
Kỹ thuật không đòi hỏi cao	7	6	8	10	9	6
Sử dụng lao động dư thừa	7	9	7	3	4	6
Đầu tư cơ sở hạ tầng thấp	9	7	4	10	3	5
Trả góp vốn hàng tuần thuận lợi	7	3	3	10	10	9
Thuận lợi	Các loại hình đầu tư vốn thấp, kỹ thuật không cao, lao động giản đơn phù hợp với người nghèo và nơi ngoại thị.					
Khó khăn	Nguồn thu thấp, nhiều rủi ro trong chăn nuôi, thị trường tiêu thụ sản phẩm đan lát gặp phải sự cạnh tranh cao của đồ dùng làm bằng nhựa.					
Hướng giải quyết	Huấn luyện kỹ thuật chăn nuôi cho người vay vốn vì tận dụng được điều kiện tự nhiên tại chỗ, tìm thị trường và thị hiếu để tiêu thụ đồ đan lát. Khuyến khích hình thành các nhóm sở thích.					
Những thuận lợi	Có sự giúp đỡ của các tổ chức.					

**TÓM TẮT**

Từ nguồn gốc "Đánh giá nhanh nông thôn" trong khuôn khổ phát triển nông nghiệp, hiện nay nhiều nhóm nghiên cứu chuyên ngành đang sử dụng phương pháp "đánh giá nhanh có sự tham gia của người dân" trong quá trình làm việc với người dân và lãnh đạo của cộng đồng nhằm xác định nhu cầu, đánh giá khả năng thực hiện các hoạt động phát triển hoặc lượng giá tính hiệu quả của một dự án phát triển. Phương pháp này tạo sự tham gia tích cực và nâng cao năng lực của người dân.

**SUMMARY**

From "Rural Rapid Appraisal" in the rural development, some specific research groups are actually applying "Participatory Rapid Appraisal" method in the process of working with people and leaders of the community in order to define their needs, to estimate their capacity in elaborating development activities or to evaluate the effectiveness of a development project. This method creates active participation and capacity building among people.